

Số: 296 /CQLXD-PCĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Về kết quả đánh giá Hồ sơ đề xuất kỹ thuật Gói thầu XL1: Xây lắp và khảo sát, TKBVTC đoạn Km337+000 – Km349+000, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 – Nghi Sơn thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020**

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Cục Quản lý xây dựng và chất lượng CTGT (Cục QLXD) nhận được Tờ trình số 167/TTr-BQLDA2 ngày 28/6/2021 của Ban QLDA 2 đề nghị Bộ GTVT phê duyệt kết quả đánh giá Hồ sơ đề xuất kỹ thuật (HSĐXKT) Gói thầu XL1: Xây lắp và khảo sát, TKBVTC đoạn Km337+000 – Km349+000, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 – Nghi Sơn thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020 và các tài liệu liên quan.

Sau khi nghiên cứu, Cục QLXD báo cáo Bộ GTVT nội dung thẩm định kết quả đánh giá HSĐXKT Gói thầu XL1 như sau:

### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: Số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020; số 1213/NQ-UBTVQH14 ngày 04/02/2021 về việc chuyển đổi phương thức đầu tư 02 dự án thành phần Quốc lộ 45 – Nghi Sơn và Nghi Sơn – Diễn Châu thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 1213/NQ-UBTVQH14 ngày 04/02/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: Số 2226/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018, số 418/QĐ-BGTVT ngày 18/3/2021 phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi; số 450/QĐ-BGTVT ngày 24/3/2021 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 579/QĐ-BGTVT ngày 16/4/2021, số 859/QĐ-BGTVT ngày

14/5/2021 phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán và phê duyệt điều chỉnh dự toán Gói thầu XL1; số 606/QĐ-BGTVT ngày 22/4/2021 phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu XL1, Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 – Nghi Sơn thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020.

## II. THÔNG TIN CƠ BẢN

### 1. Khái quát về dự án

Dự án thành phần ĐTXD đoạn Quốc lộ 45 – Nghi Sơn được Bộ GTVT phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 2226/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018, phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 418/QĐ-BGTVT ngày 18/3/2021 với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần ĐTXD đoạn Quốc lộ 45 – Nghi Sơn thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020.

2. Chủ đầu tư: Bộ GTVT.

3. Tổ chức thực hiện và quản lý dự án: Ban QLDA 2.

4. Tổng mức đầu tư: 5.534.472.866.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí xây dựng, thiết bị: 3.193,238 tỷ đồng;

+ Chi phí GPMB, TĐC (gồm cả dự phòng): 1.494,060 tỷ đồng;

+ Chi phí QLDA, tư vấn, chi phí khác: 328,836 tỷ đồng;

+ Chi phí dự phòng (không bao gồm GPMB): 518,338 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Vốn đầu tư công (Ngân sách Nhà nước).

6. Thời gian xây dựng: Khoảng 02 năm, hoàn thành năm 2023.

[LuatVietnam](#)

7. Các bước thiết kế: Thiết kế 03 bước.

8. Địa điểm xây dựng, phạm vi, quy mô đầu tư dự án:

a) Phạm vi dự án:

- Điểm đầu: Km337+000 (Quốc lộ 45) trùng với điểm cuối Dự án thành phần ĐTXD đoạn Mai Sơn – Quốc lộ 45, thuộc địa phận xã Tân Phúc, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Điểm cuối: Km380+000 (Nghi Sơn), trùng với điểm đầu Dự án thành phần ĐTXD đoạn Nghi Sơn – Diễn Châu, thuộc địa phận xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Chiều dài tuyến cao tốc: Khoảng 43,28 Km.

b) Quy mô dự án:

- Công trình đường:

+ Đường cao tốc: Giai đoạn hoàn chỉnh quy mô 6 làn xe, bề rộng nền đường  $B_{nền}=32,25m$ , vận tốc thiết kế 120 Km/h; Giai đoạn phân kỳ quy mô 4 làn xe, bề rộng nền đường  $B_{nền}=17m$ , vận tốc thiết kế 80 Km/h.

+ Đường gom: Đầu tư theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B,  $B_{nền}=5m$ .

- Công trình cầu: Giai đoạn phân kỳ bề rộng cầu  $B_{cầu}=17,5m$ . Giai đoạn hoàn chỉnh xây dựng mở rộng bên trái. Cầu được xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT dự ứng lực; tải trọng thiết kế HL93.

- Mặt đường:
  - + Đường cao tốc: Cấp cao A1, mô đun đàn hồi yêu cầu Eyc  $\geq$  186 Mpa.
  - + Các nhánh nút giao Nghi Sơn – Bãi Trành: Cấp cao A1, Eyc  $\geq$  167 Mpa.
  - + Các đường ngang: Đối với đường có quy mô cấp III trở lên, mặt đường cấp cao A1, mô đun đàn hồi yêu cầu Eyc  $\geq$  140Mpa. Đối với đường có quy mô cấp IV, cấp VI và dải dừng xe khẩn cấp, mặt đường cấp cao A2, mô đun đàn hồi yêu cầu Eyc  $\geq$  100Mpa.
  - + Đường gom: Các đường gom, đường hoàn trả... sử dụng mặt đường láng nhựa, mặt đường bê tông xi măng phù hợp với đường hiện trạng.
  - Nút giao: Xây dựng 01 nút giao liên thông Nghi Sơn – Bãi Trành, các nút giao trực thông (cầu vượt hoặc đường chui) bảo đảm khai thác an toàn, kết nối thuận lợi.
  - Hệ thống quản lý, vận hành và thu phí đường cao tốc: Đầu tư hệ thống giao thông thông minh, sử dụng chung hệ thống thu phí.
9. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp I.

## **2 Khái quát về gói thầu**

- Tên gói thầu: Gói thầu XL1: Xây lắp và khảo sát, TKBVTC đoạn Km337+000 – Km349+000.
- Dự toán gói thầu (đã bao gồm chi phí dự phòng, thuế VAT): 990.904.647.000 đồng, xác định theo Quyết định số 859/QĐ-BGTVT ngày 14/5/2021 của Bộ GTVT.
- Hình thức/Phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước/01 giai đoạn 02 túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2021.
- Loại hợp đồng: Phần khảo sát – Theo đơn giá cố định; Phần thiết kế BVTC – Trọn gói; Phần xây lắp – Theo đơn giá điều chỉnh.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 720 ngày.

## **3. Tóm tắt quá trình lựa chọn nhà thầu**

### **3.1. Mời thầu:**

#### *a) Phê duyệt và phát hành Hồ sơ mời thầu (HSMT):*

HSMT, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu (HSDT) được Bộ GTVT phê duyệt tại Quyết định số 606/QĐ-BGTVT ngày 22/4/2021.

- Thông báo mời thầu được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, số 20210455312-00 ngày 23/4/2021.

- Phát hành HSMT: Từ 09h00 ngày 28/4/2021 đến trước 14h00 ngày 18/5/2021.

- Số lượng nhà thầu mua HSMT gồm có 15 nhà thầu.

#### *b) Thời điểm đóng thầu, tiếp nhận HSDT và danh sách nhà thầu nộp HSDT:*

- Thời điểm đóng thầu: 14h00 ngày 18/5/2021.

- Trước thời điểm đóng thầu, có 04 nhà thầu nộp HSDT gồm:

+ Liên danh Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật VNCN E&C – Tổng công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Hoàng Long – CTCP – Công ty cổ phần Xây dựng Đèo Cả (gọi tắt là Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả);

+ Liên danh Công ty cổ phần Tập đoàn Phú Tài Miền Trung – Công ty cổ phần

Tập đoàn Hà Mỹ Hưng – Công ty cổ phần Tân Hải Hà (gọi tắt là Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà);

+ Liên danh Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn – Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Huy (gọi tắt là Liên danh Trường Sơn – Thành Huy);

+ Công ty cổ phần Licogi 16.

*c) Mở Hồ sơ đề xuất kỹ thuật (HSDXKT):*

- Đúng 14h30 ngày 18/5/2021, lễ mở thầu HSDXKT Gói thầu XL1 được tiến hành tại trụ sở Ban QLDA 2.

- Các HSDXKT được tiến hành mở công khai dưới sự chứng kiến của đại diện Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Cục QLXD, Ban QLDA 2 cùng đại diện các Nhà thầu. Các thông tin chính được ghi trong Biên bản mở thầu tại Lễ mở thầu như sau:

Tên Nhà thầu	Tình trạng niêm phong HSDXKT	Hiệu lực HSDXKT	Số lượng bản gốc, bản chụp
Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả	Nguyên vẹn	180 ngày, kể từ 18/5/2021	1 bản gốc, 4 bản chụp <b>LuatVietnam</b>
Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà			
Liên danh Trường Sơn – Thành Huy			
Công ty cổ phần Licogi 16			

### **3.2. Đánh giá HSDXKT:**

*a) Kết quả kiểm tra sự thống nhất giữa bản gốc và bản chụp:*

Tên nhà thầu	Nội dung không thống nhất	
	Bản gốc	Bản chụp
Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả	Thống nhất	Thống nhất
Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà		
Liên danh Trường Sơn – Thành Huy		
Công ty cổ phần Licogi 16		

### **3.3. Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của HSDXKT:**

*a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của HSDXKT:*

Tên nhà thầu	Kết luận
Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả	Đạt
Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà	Đạt
Liên danh Trường Sơn – Thành Huy	Đạt
Công ty cổ phần Licogi 16	Đạt

*b) Thuyết minh về các trường hợp HSDXKT không hợp lệ:* Không có.

*c) Các nội dung bổ sung, làm rõ HSDXKT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ:* Không có.

### 3.4. Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm:

#### a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm:

Tên nhà thầu	Kết luận
Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả	Không đạt
Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà	Không đạt
Liên danh Trường Sơn – Thành Huy	Đạt
Công ty cổ phần Licogi 16	Không đạt

#### b) Thuyết minh về các trường hợp HSDXKT không đạt kinh nghiệm, năng lực:

- Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả được đánh giá “Không đạt” tại tiêu chí “Nhân sự thực hiện gói thầu” như sau:

Theo HSDT, có 05 nhân sự chủ chốt (gồm 03 Cán bộ phụ trách thi công cầu, 01 Cán bộ phụ trách thi công đường, 01 Cán bộ phụ trách phòng thí nghiệm) được đề xuất tham gia Gói thầu XL1 nhưng đang đảm nhận các vị trí Phó Giám đốc dự án, Chỉ huy trưởng công trường, Phó Chỉ huy trưởng công trường, Cán bộ phụ trách phòng thí nghiệm tại các hợp đồng dở dang. Việc đề xuất nhân sự này chưa phù hợp quy định tại HSMT về việc “Nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng các yêu cầu quy định tại HSMT và có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những nhân sự, thiết bị đã huy động cho gói thầu khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này”.

Để chứng minh khả năng huy động của các nhân sự nêu trên, Bên mời thầu đã có Văn bản số 963/BQLDA2-KHTH ngày 23/6/2021 đề nghị Nhà thầu cung cấp các tài liệu chứng minh tính sẵn sàng huy động các nhân sự chủ chốt nêu trên. Tại Văn bản số 397/CV-LD ngày 28/6/2021, nhà thầu chỉ giải trình được sự sẵn sàng huy động của nhân sự Phạm Đình Nguyên – Cán bộ phụ trách phòng thí nghiệm; không giải trình và không có các tài liệu chứng minh được tính sẵn sàng huy động của 3/5 Cán bộ phụ trách thi công cầu, 1/4 Cán bộ phụ trách thi công đường cho gói thầu XL1. Do đó, Tổ chuyên gia và Bên mời thầu đánh giá HSDT không đáp ứng yêu cầu của HSMT.

- Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà được đánh giá “Không đạt” tại các tiêu chí sau:

+ Năng lực hành nghề xây dựng: Thành viên Công ty cổ phần tập đoàn Phú Tài Miền Trung cung cấp Chứng chỉ hoạt động xây dựng BXD-00009578 ngày 28/3/2018, trong đó phạm vi xây dựng chỉ có thi công xây dựng công trình giao thông hạng II. Đến hết thời hạn yêu cầu của Bên mời thầu, nhà thầu Liên danh không cung cấp được Chứng chỉ hoạt động xây dựng cấp hạng cao hơn nên được đánh giá “Không đạt” theo quy định của HSMT là phải có “Chứng chỉ năng lực của tổ chức thi công xây dựng công trình giao thông đường bộ hạng I còn hiệu lực”.

+ Yêu cầu về nguồn lực tài chính: Nhà thầu không có văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận nhà thầu có số dư tiền gửi tối thiểu 60 tỷ đồng.

+ Nhân sự thực hiện gói thầu: Nhà thầu có kê khai nhân sự nhưng không có tài liệu chứng minh (xác nhận của Chủ đầu tư) về kinh nghiệm của nhiều nhân sự chủ chốt. Bên mời thầu đã yêu cầu làm rõ tại Văn bản số 883/BQLDA2-KHTH ngày 15/6/2021 nhưng nhà thầu không có văn bản giải trình.



+ Về máy móc, thiết bị: Nhà thầu kê khai thiếu nhiều về chủng loại và số lượng máy móc, thiết bị so với yêu cầu của HSMT; đồng thời các máy móc, thiết bị không có tài liệu chứng minh được nguồn gốc sở hữu hoặc đi thuê, cũng như không có các tài liệu kiểm định kèm theo.

- Công ty cổ phần Licogi 16 được đánh giá “Không đạt” tại các tiêu chí sau:

+ Năng lực hành nghề xây dựng: Nhà thầu không có năng lực khảo sát, thiết kế và có đề xuất Nhà thầu phụ đặc biệt là Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng Đăng Minh, chỉ có Chứng chỉ năng lực thiết kế công trình giao thông (cầu) Hạng I; do đó không đáp ứng yêu cầu của HSMT (phải có Chứng chỉ năng lực của tổ chức khảo sát xây dựng hạng I; thiết kế công trình giao thông đường bộ hạng I, cầu đường bộ hạng II trở lên).

+ Yêu cầu về nguồn lực tài chính: Nhà thầu không có văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận nhà thầu có số dư tiền gửi tối thiểu 60 tỷ đồng.

+ Nhân sự thực hiện gói thầu: Nhà thầu chỉ kê khai, đề xuất 10/33 nhân sự trong HSDXKT và không có các văn bằng, chứng chỉ, tài liệu chứng minh về năng lực, kinh nghiệm.

+ Về máy móc, thiết bị: Nhà thầu chỉ kê khai 3/23 loại máy móc, thiết bị và thiếu nhiều số lượng so với yêu cầu của HSMT.

*(Chi tiết nội dung đánh giá tại Báo cáo của Tổ chuyên gia đấu thầu)*

*c) Các nội dung bổ sung, làm rõ HSDXKT nhằm chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu:*

- Đối với Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả:

Ban QLDA 2 có các Văn bản số 884/BQLDA2-KHTH ngày 15/6/2021, số 963/BQLDA2-KHTH ngày 23/6/2021 đề nghị Liên danh làm rõ một số nội dung như: Pháp nhân và kinh nghiệm hoàn thành hợp đồng tương tự của Công ty VNCN E&C; Hợp đồng xây dựng hoàn thành của Công ty Đèo Cả, kinh nghiệm một số nhân sự; Kinh nghiệm hoàn thành hợp đồng tương tự của Nhà thầu phụ đặc biệt; **Luật Vietnam** tính sẵn sàng huy động của máy móc, nhân sự. Nhà thầu Liên danh đã có các Văn bản số 372/CV-LD ngày 17/6/2021, số 397/CV-LD ngày 28/6/2021 giải trình kèm theo tài liệu để làm rõ HSDT. Trên cơ sở các nội dung làm rõ và tài liệu kèm theo của nhà thầu, Tổ chuyên gia đánh giá Liên danh VNCN – Hoàng Long – Đèo Cả không đáp ứng được yêu cầu của HSMT về năng lực và kinh nghiệm như nêu tại mục b) ở trên.

- Đối với Liên danh Miền Trung – Hà Mỹ Hưng – Tân Hải Hà:

Ban QLDA 2 có Văn bản số 883/BQLDA2-KHTH ngày 15/6/2021 đề nghị Nhà thầu cung cấp các tài liệu liên quan đến: Năng lực hành nghề xây dựng; Năng lực tài chính; Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự của Liên danh và Nhà thầu phụ đặc biệt TKBVTC; Kinh nghiệm của các nhân sự chủ chốt tham gia dự án. Đến hết thời hạn yêu cầu, Liên danh không có văn bản trả lời làm rõ.

- Đối với Liên danh Trường Sơn – Thành Huy:

Ban QLDA 2 có Văn bản số 882/BQLDA2-KHTH ngày 15/6/2021 đề nghị Nhà thầu làm rõ: Thay đổi Đăng ký kinh doanh của Công ty CP xây dựng Thành Huy thành Công ty CP Tập đoàn Thành Huy; Kinh nghiệm của một số nhân sự chủ chốt; Phạm vi thực hiện của 02 Nhà thầu phụ đặc biệt TKBVTC và nhân sự của Nhà thầu phụ đặc biệt TKBVTC. Nhà thầu đã có Văn bản trả lời số 1295/LD-DA ngày 16/6/2021 kèm

theo các tài liệu làm rõ HSĐT.

### 3.5. Kết quả đánh giá về kỹ thuật:

Nhà thầu được đưa vào đánh giá về kỹ thuật là Liên danh Trường Sơn – Thành Huy theo kết quả dưới đây:

TT	Liên danh Trường Sơn – Thành Huy	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Kết quả đánh giá
		100	70	78,85
1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công	35,0	24,5	27,78
2	Tiến độ thi công	20,0	14,0	15,72
3	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	25,0	17,5	19,80
4	Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, bảo hành, bảo trì, uy tín của nhà thầu	20,0	14,0	15,55

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMT (kể cả khi đã làm rõ HSĐT): Không có.

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không có.

### 4. Kết luận và kiến nghị của Ban QLDA 2

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá HSĐXKT của các Nhà thầu tham gia đấu thầu Gói thầu XL1, Ban QLDA 2 trình Bộ GTVT phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật Gói thầu XL1 như sau:

Liên danh Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn – Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Huy: Đạt 78,85 điểm.

## III. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

### 1. Căn cứ pháp lý

a) Kết quả kiểm tra về căn cứ pháp lý của việc tổ chức đấu thầu được tổng hợp theo bảng sau:

**LuatVietnam**

TT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
1	Quyết định số 2226/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018, số 418/QĐ-BGTVT ngày 18/3/2021 của Bộ GTVT phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.	X	
2	Quyết định số 450/QĐ-BGTVT ngày 24/3/2021 của Bộ GTVT phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.	X	
3	Quyết định số 579/QĐ-BGTVT ngày 16/4/2021, số 859/QĐ-BGTVT ngày 14/5/2021 của Bộ GTVT phê duyệt TKKT và dự toán Gói thầu XL1.	X	
4	Quyết định số 606/QĐ-BGTVT ngày 22/4/2021 của Bộ GTVT phê duyệt HSMT Gói thầu XL1.	X	
5	Các văn bản pháp lý khác có liên quan	X	

b) Ý kiến thẩm định về cơ sở pháp lý:

Ban QLDA 2 trình duyệt kết quả đánh giá HSĐXKT Gói thầu XL1 đã cơ bản đầy

đủ căn cứ pháp lý theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

## 2. Quá trình tổ chức thực hiện

### 2.1. Thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

a) Kết quả kiểm tra về thời gian trong đấu thầu được tổng hợp theo bảng sau:

TT	Nội dung kiểm tra	Thời gian thực tế thực hiện	Kết quả thẩm định	
			Tuân thủ	Không tuân thủ
1	Thông báo mời thầu	Đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, số 20210455312-00 ngày 23/4/2021.	X	
2	Phát hành HSMT	Từ 09h00 ngày 28/4/2021 đến trước 14h00 ngày 18/5/2021	X	
3	Đóng thầu (hết hạn nộp HSDT)	14h00 ngày 18/5/2021	X	
4	Mở HSDXKT	14h30 ngày 18/5/2021	X	
5	Chuẩn bị HSDT	21 ngày, từ ngày 28/4/2021 đến 18/5/2021	X	
6	Thời gian có hiệu lực của HSDXKT	180 ngày	X	
7	Đánh giá HSDXKT	41 ngày, từ ngày 18/5/2021 đến ngày 28/6/2021 (ngày có Tờ trình)	X	

b) Ý kiến thẩm định về thời gian trong đấu thầu:

Căn cứ các tài liệu Bên mời thầu trình, kết quả kiểm tra được tổng hợp tại bảng trên, Cục QLXD nhận thấy thời gian đánh giá HSDXKT Gói thầu XL1 là 41 ngày, chưa vượt thời gian tối đa 45 ngày theo quy định tại Điều 12 của Luật Đấu thầu. Ban QLDA 2 lưu ý thời gian đánh giá HSDT ở các bước tiếp theo đảm bảo không vượt thời gian quy định.

### 2.2. Về đăng tải thông tin trong đấu thầu:

a) Kết quả kiểm tra về đăng tải thông tin trong đấu thầu được tổng hợp theo bảng dưới đây:

TT	Nội dung kiểm tra	Đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Kết quả thẩm định	
			Tuân thủ	Không tuân thủ
1	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Số 20210356827-00 ngày 29/3/2021	X	
2	Thông báo mời thầu	Số 20210455312-00 ngày 23/4/2021	X	

b) Ý kiến thẩm định về đăng tải thông tin:

Căn cứ các tài liệu Bên mời thầu trình và kết quả kiểm tra tại Bảng tổng hợp nêu trên, Cục QLXD nhận thấy Ban QLDA 2 đã tổ chức đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp quy định của Luật Đấu thầu và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.



### 2.3. Nội dung đánh giá HSDXKT:

a) Kết quả kiểm tra về nội dung đánh giá HSDXKT được tổng hợp theo bảng sau:

TT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
1	Kiểm tra tính hợp lệ của HSDXKT	X	
2	Đánh giá tính hợp lệ của HSDXKT	X	
3	Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	X	
4	Đánh giá chi tiết về kỹ thuật	X	

b) Ý kiến kiểm tra về nội dung đánh giá HSDXKT:

- Căn cứ các tài liệu Bên mời thầu trình, kết quả kiểm tra được tổng hợp tại bảng trên, nội dung đánh giá của Tổ chuyên gia cơ bản đảm bảo theo yêu cầu của HSMT và các quy định hiện hành.

- Các thành viên Tổ chuyên gia đánh giá phù hợp với Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ của Tổ chuyên gia. Có Bảng đánh giá chi tiết của nhóm chuyên gia và của từng chuyên gia cơ bản phù hợp, bám sát với tiêu chuẩn đánh giá trong HSMT được duyệt. Các thành viên Tổ chuyên gia có Chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu theo quy định.

- Đối với các nội dung Ban QLDA 2 yêu cầu nhà thầu giải trình làm rõ, Ban QLDA 2 chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực trong việc đánh giá, làm rõ các hồ sơ tài liệu của Nhà thầu đảm bảo sự công bằng và minh bạch.

- Trong HSDT, Liên danh Trường Sơn – Thành Huy đề xuất sử dụng 02 nhà thầu phụ đặc biệt thực hiện công tác khảo sát và thiết kế BVTC; Tổ chuyên gia, Bên mời thầu đã đánh giá và xác định từng nhà thầu phụ này có đủ năng lực, kinh nghiệm như nhà thầu phụ độc lập được quy định trong HSMT. Trường hợp Liên danh Trường Sơn – Thành Huy được mời vào thương thảo hợp đồng, đề nghị Ban QLDA 2 yêu cầu nhà thầu xác định thầu phụ thực hiện công tác khảo sát và thiết kế BVTC; phân khai công việc đảm nhận làm cơ sở quản lý hợp đồng.

- Tổ chuyên gia, Ban QLDA 2 chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá HSDXKT trình duyệt; đảm bảo việc loại HSDT của các nhà thầu là hợp lý, chính xác, tuân thủ tiêu chuẩn đánh giá trong HSMT được duyệt. Nhà thầu chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của các hồ sơ tài liệu kê khai tham dự thầu.

#### IV. VỀ CÁC Ý KIẾN KHÁC BIỆT, BẢO LƯU CỦA CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA

1. Tổng hợp các ý kiến khác biệt, bảo lưu của các thành viên Tổ chuyên gia: Không có.

2. Ý kiến thẩm định về các ý kiến khác biệt, bảo lưu của các thành viên Tổ chuyên gia: Không có.

#### V. VỀ CÁC Ý KIẾN KHÁC BIỆT, BẢO LƯU GIỮA BÊN MỜI THẦU VỚI TỔ CHUYÊN GIA

1. Tổng hợp các ý kiến khác biệt, bảo lưu giữa bên mời thầu với Tổ chuyên gia: Không có.

2. Ý kiến thẩm định về ý kiến khác biệt, bảo lưu giữa bên mời thầu với Tổ chuyên

gia: Không có.

## VI. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Ý kiến thẩm định đối với kết quả đánh giá HSDXKT Gói thầu XL1 được tổng hợp tại bảng sau:

STT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến thẩm định	
		Thông nhất	Không thông nhất
1	Căn cứ pháp lý	X	
2	Quá trình tổ chức thực hiện	X	
2.1	<i>Thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu</i>	X	
2.2	<i>Đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu</i>	X	
3	Nội dung đánh giá HSDXKT	X	
3.1	<i>Nội dung đánh giá tính hợp lệ của HSDXKT</i>	X	
3.2	<i>Nội dung đánh giá HSDXKT theo các tiêu chuẩn đánh giá được quy định tại HSMT</i>	X	

## VII. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Nhận xét

Trên cơ sở nhận xét theo các nội dung nêu trên, Cục QLXD có ý kiến như sau:

a) Về cơ sở pháp lý, việc tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan: Ban QLDA 2 tổ chức lựa chọn nhà thầu Gói thầu XL1 đảm bảo đầy đủ các cơ sở pháp lý, tuân thủ quy trình, thủ tục pháp luật theo quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

b) Kết quả đạt được: 3/4 nhà thầu nộp HSDT được đánh giá không đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo các tiêu chí trong HSMT được duyệt và bị loại; 1/4 nhà thầu được đánh giá đạt kỹ thuật với số điểm là 78,85 điểm.

c) Về tính minh bạch, công khai trong việc đăng tải thông tin, mở thầu: Ban QLDA 2 đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định về việc đăng tải thông tin trong đấu thầu.

d) Ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất về kết quả đánh giá HSDXKT: Giữa các thành viên trong Tổ chuyên gia, giữa Tổ chuyên gia và Bên mời thầu (Ban QLDA 2) không có ý kiến khác nhau, bảo lưu về kết quả đánh giá HSDXKT đối với các nhà thầu nộp HSDT.

### 2. Kiến nghị

Trên cơ sở kết quả đánh giá của Ban QLDA 2 về HSDXKT và nội dung tại Báo cáo thẩm định này, Cục QLXD kiến nghị Bộ GTVT phê duyệt kết quả đánh giá HSDXKT Gói thầu XL1 thuộc Dự án theo đề nghị của Ban QLDA 2 với nội dung sau:

Liên danh Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn – Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Huy: Đạt 78,85 điểm.

**Lưu ý:** Để đảm bảo nhà thầu được lựa chọn thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu

về chất lượng, tiến độ các dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, tránh việc bố trí nhân sự trùng lặp; trong quá trình thương thảo hợp đồng, Ban QLDA 2 lưu ý rà soát, yêu cầu nhà thầu cung cấp đúng nhân sự và máy móc, thiết bị đã đề xuất trong HSDT cho các gói thầu để triển khai thi công xây dựng; có quy định xử lý nhà thầu nếu không bố trí đúng, đủ máy móc, thiết bị, nhân sự trong quá trình thi công xây dựng.

Trên đây là nội dung thẩm định của Cục QLXD về kết quả đánh giá HSDXKT Gói thầu XL1, Cục QLXD xin dự thảo và gửi kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá HSDXKT Gói thầu XL1 thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - Nghi Sơn.

Kính trình Bộ GTVT phê duyệt làm cơ sở tổ chức thực hiện các bước tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr. Lê Đình Thọ (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Ban QLDA 2 (để t/h);
- Lưu: VP, PCĐT.



**Lê Quyết Tiên**